

Bản án số:08/2018/HS-ST
Ngày 09 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Thiệu

Ông Nguyễn Quốc Quân

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh ngày 24/11/1976.

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện S, tỉnh V; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông Nguyễn Đức Ch (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); vợ, con: Không có; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 20/11/2017 bị Công an thị trấn L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền, hiện Th chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2017 đến 30/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Anh Nguyễn Giang N, sinh năm 1965, vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố Ph, thị trấn L, huyện L, tỉnh V.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982, vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn R, xã X, huyện L, tỉnh V.

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1993, vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện S, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 31/12/2017, Nguyễn Văn Th lấy xe đạp của anh Nguyễn Văn Q đi từ nhà đến thị trấn L, huyện L, mục đích xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 5 giờ cùng ngày, Th đi đến trước cửa nhà ông Nguyễn Giang N, sinh năm 1965 ở tổ dân phố Ph, thị trấn L phát hiện thấy có 01 chiếc xe ô tô tải BKS: 30U-7010, loại xe tải cầu của gia đình ông Nam đỗ trước cửa nhà không có người trông giữ. Th quan sát thấy trên xe ô tô có gắn hai chiếc bình ắc quy loại 12V-100A vỏ bằng nhựa màu trắng, nắp màu xanh, Th lấy một chiếc kìm trên chiếc xe rùa gần đó vặn các ốc ghim trên ắc quy. Sau đó, Th dùng xe đạp chở 02 chiếc bình ắc quy trên đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị H ở thôn R, xã X, huyện L bán cho chị H được 1.000.000đ (một triệu đồng). Số tiền này Th đã tiêu xài cá nhân hết 825.000đ, còn lại 175.000đ Cơ quan điều tra đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Ngày 02/01/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện L đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L định giá 02 chiếc bình ắc quy Th trộm cắp của ông N. Tại bản kết luận số 156 ngày 03/01/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: *“02 chiếc bình ắc quy ô tô tải loại 12V-100A vỏ bằng nhựa màu trắng, nắp màu xanh, trên thành ắc quy có chữ ENIMAC kích thước 40 x 20 x 20cm được định giá 1.000.000đ (bằng chữ: Một triệu đồng”*.

Tại Cáo trạng số: 07/CT- VKS-KT ngày 31 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 06 đến 09 tháng tù, được trừ đi thời gian bị tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 03/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại ông Nguyễn Giang N 02 chiếc bình ắc quy.

Tịch thu số tiền 175.000đ và truy thu số tiền 825.000đ sung quỹ Nhà nước

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: khoảng 5 giờ ngày 31/12/2017, lợi dụng sơ hở của gia đình ông Nguyễn Giang N, bị cáo đã lấy trộm 02 chiếc bình ắc quy loại 12V-100A trị giá 1.000.000đ và bán được 1.000.000đ, bị cáo tiêu sài cá nhân hết 825.000đ còn lại 175.000đ cơ quan điều tra đã thu giữ. Bị cáo đã có 01 tiền sự về tội “trộm cắp tài sản” nên lần phạm tội này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Tòa án nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Điều luật quy định “Người nào trộm cắp tài sản của người khác hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: về tình tiết tăng nặng: không có, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Song cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm mươi triệu đồng”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Th thấy rằng, bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với chị Nguyễn Thị H là người mua 02 chiếc bình ắc quy của Nguyễn Văn Th, tuy nhiên chị H không biết đây là tài sản do Th trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ. Đối với số tiền 1.000.000đ chị H tự nguyện không yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe đạp của anh Nguyễn Văn Q, khi bị cáo Th lấy xe cũng không nói gì cho anh Q biết, anh Q không biết Th dùng xe để đi trộm cắp, Th đã trả lại xe cho anh Q, anh Q không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 chiếc bình ắc quy loại 12V-100A , ngày 03/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại ông Nguyễn Giang N là đúng chủ sở hữu.

Đối với số tiền 825.000đ bị cáo Th đã tiêu xài cá nhân hết, đây là số tiền do tiêu thụ tài sản mà có nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 175.000đ thu giữ của Th cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn Th 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi 30 ngày tạm giữ, tạm giam (31/12/2017 đến 30/01/2018). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xác nhận ngày 03/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại ông Nguyễn Giang N 02 chiếc bình ắc quy loại 12V-100A là đúng chủ sở hữu.

Truy thu số tiền 825.000đ và tịch thu số tiền 175.000đ của Nguyễn Văn Th.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

